

Hà Nội, ngày 24 tháng 06 năm 2024

## NGHỊ QUYẾT

Về việc Ban hành Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục của  
Học viện giai đoạn 2024-2025, tầm nhìn 2030

### HỘI ĐỒNG HỌC VIỆN HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-BTTTT ngày 03/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thành lập Hội đồng học viện Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học 2018;

Căn cứ Nghị định 99/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 10/NQ-HĐHV ngày 27/10/2021 của Hội đồng học viện Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng học viện Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐHV ngày 12/04/2021 của Hội đồng học viện Học viện Công nghệ Bưu chính viễn thông về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông;

Căn cứ ý kiến thống nhất của Hội đồng học viện Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại Biên bản tổng hợp ý kiến biểu quyết của thành viên Hội đồng Học viện, ngày 24 tháng 06 năm 2024.

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Chiến lược Đảm bảo chất lượng giáo dục của Học viện giai đoạn 2024-2025, tầm nhìn 2030.

**Điều 2.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Các thành viên Hội đồng Học viện, Giám đốc Học viện, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT;
- Đảng ủy Học viện;
- Các thành viên Hội đồng Học viện;
- Các Đơn vị, các tổ chức đoàn thể;
- Lưu VT, HĐHV.

TM. HỘI ĐỒNG HỌC VIỆN  
CHỦ TỊCH  
HỌC VIỆN  
CÔNG NGHỆ  
BƯU CHÍNH  
VIỄN THÔNG  
GS.TS. Từ Minh Phương

# CHIẾN LƯỢC BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC HỌC VIỆN CÔNG NGHỆ BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG

Giai đoạn 2024 - 2025, tầm nhìn 2030

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 143 /NQ-HĐHV ngày 24 tháng 6 năm 2024  
của Hội đồng học viện Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông)

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông đang trong quá trình phát triển mạnh mẽ, đồng hành với quá trình phát triển đó là cam kết bảo đảm chất lượng của nhà trường.

Chiến lược bảo đảm chất lượng giáo dục là một thành phần của Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 và làm cơ sở cho các hoạt động bảo đảm chất lượng, kiểm định chất lượng của Học viện.

Chiến lược bảo đảm chất lượng giáo dục giúp đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo đảm chất lượng và kiểm định chất lượng.

## I. QUAN ĐIỂM VÀ TẦM NHÌN VỀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

### 1. Quan điểm

- Bảo đảm chất lượng giáo dục là yếu tố then chốt trong việc giúp Học viện thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

- Bảo đảm chất lượng là liên tục cải tiến nâng cao chất lượng trong nội bộ và nâng cao thứ hạng của Học viện trong nước và quốc tế.

### 2. Tầm nhìn

Đến năm 2030, Học viện là trường đại học trọng điểm quốc gia về thông tin truyền thông, có chất lượng cao hàng đầu Việt Nam, tương ứng nhóm 100 trường đại học hàng đầu châu Á, nhóm 5 trường đại học hàng đầu Đông Nam Á về công nghệ số.

## II. MỤC TIÊU

### 1. Mục tiêu chung

- Xây dựng văn hóa chất lượng ngày càng cao trong các hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và phục vụ cộng đồng của Học viện.

- Áp dụng các chuẩn kiểm định chất lượng quốc tế trong kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo đào tạo mũi nhọn, có thế mạnh và tính hội nhập cao của Học viện.

- Các chỉ số bảo đảm chất lượng chính của Học viện tương ứng các trường đại học hàng đầu Đông Nam Á về công nghệ số.

### 2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2025, xây dựng hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong bao gồm hệ thống quy chế, quy định, quy trình quản lý chất lượng, mạng lưới làm công tác đảm bảo chất

lượng trong toàn Học viện và hệ thống thông tin phục vụ bảo đảm chất lượng.

- Đến năm 2025, Học viện nghiên cứu, lựa chọn và xây dựng lộ trình tham gia bảng xếp hạng quốc tế uy tín phù hợp. Xúc tiến các hoạt động tiến chất lượng đáp ứng các chỉ số của bảng xếp hạng đã lựa chọn; triển khai các khảo sát về danh tiếng học thuật, nghiên cứu, khảo sát đánh giá của các nhà tuyển dụng, người sử dụng lao động của Học viện.

- Đến năm 2025, 100% chương trình đào tạo trình độ đại học có sinh viên tốt nghiệp hoàn thành kiểm định chất lượng, trong đó có 20-30% chương trình được kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

### **III. CÁC GIẢI PHÁP**

#### **1. Xây dựng và vận hành hiệu quả hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong của Học viện**

- Xây dựng bộ máy tổ chức – nguồn lực bảo đảm chất lượng gồm có Hội đồng bảo đảm chất lượng của Học viện, bộ phận chuyên trách tại Học viện và các cán bộ kiêm nhiệm ở các phòng, khoa, trung tâm, viện nghiên cứu của Học viện.

- Thành lập các nhóm công tác thực hiện hoạt động bảo đảm chất lượng cụ thể.

- Hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định và các quy trình về bảo đảm chất lượng thúc đẩy hình thành và phát triển văn hóa chất lượng trong Học viện.

- Nâng cao năng lực, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ tham gia hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong, xây dựng đội ngũ chuyên gia kiểm định chất lượng trong Học viện.

- Tuyên truyền sâu rộng về vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng và thực hiện văn hóa chất lượng, bảo đảm chất lượng và trách nhiệm của từng cán bộ, giảng viên, người học của Học viện trong công tác bảo đảm chất lượng.

- Xây dựng hệ thống thông tin phục vụ hoạt động bảo đảm chất lượng (hệ thống thông tin, giám sát, tổng hợp, lưu trữ, báo cáo, đối sánh,...).

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền về trách nhiệm của từng cá nhân, tập thể trong công tác bảo đảm chất lượng giáo dục, giữ gìn hình ảnh và nâng cao vị thế của Học viện trong các hoạt động thường xuyên, hội nghị, hội thảo của Học viện.

#### **2. Tham gia các bảng xếp hạng đại học quốc tế uy tín**

- Tăng cường hợp tác với các đối tác quốc tế và tham gia mạng lưới uy tín về xếp hạng đại học, kiểm định chất lượng giáo dục quốc tế.

- Lựa chọn bảng xếp hạng đại học uy tín trên thế giới phù hợp với thế mạnh của Học viện và xây dựng lộ trình tham gia xếp hạng, ưu tiên cải tiến chất lượng đáp ứng các chỉ số của bảng xếp hạng QS (tổ chức giáo dục Quacquarelli Symonds – Anh), THE (Tạp chí về tin tức và các vấn đề giáo dục bậc cao – Anh).

- Thực hiện tự đánh giá mức độ đáp ứng của Học viện với tiêu chuẩn, tiêu chí của bảng xếp hạng.

- Kết hợp với các tổ chức tư vấn để xây dựng giải pháp và lộ trình cải thiện chất lượng về các nhóm chỉ số: giảng dạy (môi trường học tập), nghiên cứu (số lượng bài báo, thu nhập và danh tiếng), trích dẫn khoa học (ảnh hưởng của nghiên cứu), triển vọng quốc tế (giảng viên, sinh viên quốc tế và nghiên cứu); thu nhập nhờ chuyển giao tri thức và nâng cao thứ hạng của Học viện.

- Thực hiện các cuộc khảo sát về danh tiếng học thuật, nghiên cứu, khảo sát đánh giá của các nhà tuyển dụng, người sử dụng lao động của Học viện.

### **3. Kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế**

- Nâng cao năng lực của đội ngũ làm công tác bảo đảm chất lượng bên trong, kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo để đảm bảo thực hiện tốt các quy định của Luật Giáo dục, Luật giáo dục đại học, các quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông; đáp ứng các yêu cầu của công tác kiểm định chất lượng giáo dục trong nước và quốc tế.

- Triển khai kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với các chương trình đào tạo mới đủ điều kiện sinh viên tốt nghiệp.

- Thực hiện rà soát, tự đánh giá giữa chu kỳ kiểm định theo quy định và kế hoạch cải tiến, khắc phục các điểm tồn tại sau kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục và kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo. Duy trì và tiếp tục nâng cao chất lượng của các lĩnh vực hoạt động đã đạt tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Xây dựng lộ trình kiểm chất lượng các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế, ưu tiên các chương trình đào tạo mũi nhọn, có thế mạnh của Học viện và lựa chọn các tiêu chuẩn quốc tế phù hợp, giúp nâng cao hình ảnh, uy tín của Học viện.

- Điều chỉnh các quy định, quy chế và hoạt động cho phù hợp với các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ số quốc tế được chọn.

- Mời chuyên gia có uy tín và kinh nghiệm trong công tác kiểm định chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn quốc tế hỗ trợ Học viện phát triển các chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra và công tác tự đánh giá các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế.

- Thực hiện phân tích, thu thập minh chứng, đối sánh, tự đánh giá đối với các chương trình đào tạo của Học viện theo các tiêu chuẩn, tiêu chí, chỉ số của bộ tiêu chuẩn quốc tế lựa chọn; đăng ký đánh giá ngoài với các tổ chức kiểm định quốc tế đối với các chương trình đào tạo đạt tiêu chuẩn kiểm định chất lượng quốc tế.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Hội đồng Học viện**

- Quyết định phân bổ các nguồn lực cần thiết để thực hiện các mục tiêu Chiến lược bảo đảm chất lượng giáo dục trong Học viện.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chiến lược của Ban Giám đốc, Hội đồng bảo đảm chất lượng giáo dục.

## **2. Ban Giám đốc Học viện**

- Tổ chức xây dựng kế hoạch bảo đảm chất lượng cụ thể từng năm phù hợp với lộ trình của Chiến lược.

- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm chất lượng.

- Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch bảo đảm chất lượng của các đơn vị trong Học viện. Đánh giá, tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ hàng năm; thực hiện khen thưởng, kỷ luật đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc không hoàn thành nhiệm vụ.

## **3. Trung tâm Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục**

- Tham mưu cho Lãnh đạo Học viện, Hội đồng Đảm bảo chất lượng giáo dục và chủ trì tổ chức thực hiện kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, kiểm định chất lượng các chương trình đào tạo theo tiêu chuẩn trong nước và quốc tế.

- Phối hợp với các đơn vị xây dựng hệ thống và triển khai các hoạt động bảo đảm chất lượng bên trong Học viện.

- Xây dựng, trình Lãnh đạo Học viện ban hành kế hoạch, nhiệm vụ bảo đảm chất lượng hàng năm của Học viện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Phối hợp tổ chức các khóa đào tạo nâng cao năng lực của hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong; đội ngũ cán bộ tham gia công tác kiểm định chất lượng giáo dục.

- Tổng hợp báo cáo của các đơn vị; báo cáo Hội đồng Học viện, Ban Giám đốc, Hội đồng bảo đảm chất lượng giáo dục kết quả hoạt động bảo đảm chất lượng của Học viện và đề xuất, kiến nghị các biện pháp đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả hoạt động bảo đảm chất lượng bên trong.

## **4. Các đơn vị chức năng, Khoa, Viện, Trung tâm đào tạo**

- Tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của văn hóa bảo đảm chất lượng trong Học viện, quán triệt trách nhiệm của cán bộ, giảng viên, người lao động, người học trong công tác bảo đảm chất lượng, nâng cao vị thế, uy tín của Học viện.

- Thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ bảo đảm chất lượng hàng năm của đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Tích cực và chủ động kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ bảo đảm chất lượng tại đơn vị.

- Cử cán bộ tham gia hệ thống bảo đảm chất lượng bên trong Học viện.

- Tham gia nhiệm vụ xếp hạng quốc tế; kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và các hoạt động bảo đảm chất lượng bên trong của Học viện.

#### **5. Các tổ chức đoàn thể:**

- Phối hợp tuyên truyền về vai trò, ý nghĩa của văn hóa bảo đảm chất lượng trong Học viện, quán triệt trách nhiệm của cán bộ, giảng viên, người lao động, người học trong công tác bảo đảm chất lượng, nâng cao vị thế, uy tín của Học viện.

- Đề xuất và tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng hỗ trợ công tác xếp hạng quốc tế, kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục, kiểm định chất lượng chương trình đào tạo và các hoạt động bảo đảm chất lượng bên trong của Học viện./

TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH



GS.TS. Từ Minh Phương

**PHỤ LỤC: CHỈ TIÊU VỀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị đo	2024	2025	Ghi chú
1.	Xây dựng, hoàn thiện quy chế, quy định, quy trình	Văn bản	02	02	
2.	Số chương trình đào tạo trình độ đại học có sinh viên tốt nghiệp được tự đánh giá/ kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn của Bộ GD&ĐT	%	100%	100%	
3.	Số chương trình đào tạo được tự đánh giá/ kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế	Chương trình	02-04	02-04	
4.	Tổng số cán bộ, giảng viên của Học viện có chứng chỉ hoặc/ và thẻ kiểm định viên kiểm định chất lượng giáo dục	Người	08-10	10-12	
5.	Số cán bộ, giảng viên được tập huấn nghiệp vụ ĐBCLGD/ kiểm định chất lượng hoặc nghiệp vụ viết báo cáo tự đánh giá theo tiêu chuẩn quốc tế hàng năm	Người	50	50	
6.	Số hóa hệ thống minh chứng kiểm định chất lượng giáo dục đã triển khai	%	100%	100%	
7.	Số dự án/ biên bản ghi nhớ mới về việc liên kết/ hợp tác quốc tế về đào tạo, NCKH, PVCĐ	Dự án/ biên bản ghi nhớ	03	03	
8.	Có báo cáo đề xuất lựa chọn bảng xếp hạng trường đại học quốc tế phù hợp và lộ trình tham gia của Học viện	Báo cáo	01		
9.	Có báo cáo tự đánh giá về mức độ đáp ứng của Học viện đối với tiêu chuẩn, tiêu chí của bảng xếp hạng đã lựa chọn	Báo cáo	01	01	
10.	Xây dựng giải pháp và lộ trình cải thiện chất lượng về các nhóm chỉ số: giảng dạy (môi trường học tập), nghiên cứu (số lượng bài báo, thu nhập và danh tiếng), trích dẫn khoa học (ảnh hưởng	Kế hoạch	01	01	



TT	Chỉ tiêu	Đơn vị đo	2024	2025	Ghi chú
	của nghiên cứu), triển vọng quốc tế (giảng viên, sinh viên quốc tế và nghiên cứu); thu nhập nhờ chuyển giao tri thức và nâng cao thứ hạng của Học viện.				
11.	- Thực hiện các cuộc khảo sát về danh tiếng học thuật, nghiên cứu, khảo sát đánh giá của các nhà tuyển dụng, người sử dụng lao động của Học viện.	Báo cáo	01-02	01-02	

